

Số: 205 /KH-UBND

Bắc Ái, ngày 31 tháng 12 năm 2019

KẾ HOẠCH

Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 trên địa bàn huyện Bắc Ái

Thực hiện Kế hoạch số 5373/KH-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2020, Ủy ban nhân dân huyện Bắc Ái ban hành Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích.

a) Nhằm phát hiện các văn bản quy phạm pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội để kịp thời đình chỉ, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội.

b) Công bố Tập hệ thống hóa văn bản còn hiệu lực và danh mục các văn bản, giúp công tác xây dựng, áp dụng, thi hành pháp luật được hiệu quả, thuận tiện, tăng cường tính công khai và minh bạch của hệ thống pháp luật.

2. Yêu cầu.

a) Hoạt động rà soát văn bản quy phạm pháp luật phải được tiến hành thường xuyên, không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm rà soát; kịp thời xử lý, kiến nghị xử lý kết quả rà soát; tuân thủ trình tự, thủ tục thực hiện rà soát.

b) Hoạt động hệ thống hóa văn bản phải được tiến hành đồng bộ, kịp thời công bố Tập hệ thống hóa văn bản còn hiệu lực và danh mục các văn bản tuân thủ trình tự, thủ tục thực hiện hệ thống hóa. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện.

II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI RÀ SOÁT.

1. Đối tượng, phạm vi rà soát và hệ thống hoá.

- Các Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện và các xã ban hành từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020.

- Văn bản trong tập hệ thống hoá kỳ trước đã được rà soát còn hiệu lực và các văn bản được ban hành trong kỳ hệ thống ban hành từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020, bao gồm cả văn bản được ban hành trong kỳ hệ thống hiện tại nhưng chưa có hiệu lực thi hành.

1. Nội dung, trình tự, thủ tục rà soát hệ thống hoá

a. Theo quy định tại Mục 3 chương IX Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

b. Lập danh mục theo quy định tại khoản 4 điều 167 và phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện

a) Thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện điều chỉnh những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý Nhà nước của cơ quan mình.

b) Phối hợp với Ban pháp chế Hội đồng nhân dân huyện và các cơ quan liên quan trong quá trình thực hiện rà soát văn bản.

c) Gửi hồ sơ rà soát lấy ý kiến của Phòng Tư pháp huyện.

d) Trình hồ sơ rà soát văn bản để Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định việc xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả rà soát.

đ) Lập dự toán kinh phí rà soát văn bản quy phạm pháp luật hàng năm gửi về phòng Tài chính – Kế hoạch.

e) Đảm bảo các điều kiện để thực hiện tốt công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

2. Trách nhiệm của Phòng Tư pháp huyện

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND huyện, ban Pháp chế HĐND huyện và các cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản thực hiện Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND huyện ban hành, đồng thời theo dõi việc thực hiện Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 trên địa bàn huyện.

b) Đơn đốc, hướng dẫn, tổng hợp kết quả rà soát chung của HĐND; UBND huyện và UBND các xã.

c) Hoàn thành công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 và tham mưu Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định công bố danh mục văn bản hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trước ngày 30 tháng 01 năm 2021.

d) Tổng hợp báo cáo về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ký ban hành.

3. Trách nhiệm của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

- Tổng hợp dự toán ngân sách chi cho hoạt động rà soát VBQPPL trình Chủ tịch UBND huyện, đảm bảo bố trí đủ kinh phí hoạt động của công tác này.

- Thực hiện Kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ của mình.

4. Ủy ban nhân dân các xã.

a) Tổ chức triển khai thực hiện công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp mình ban hành. Ủy ban nhân dân xã

phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân kiến nghị HĐND xử lý kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản của HĐND cùng cấp theo quy định tại Điều 167 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ .

b) Hoàn thành công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 và ban hành quyết định công bố danh mục văn bản hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần chậm nhất là ngày 15 tháng 01 năm 2021.

c) Đảm bảo các điều kiện để thực hiện tốt công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2020.

5. Chế độ báo cáo và công bố kết quả rà soát.

a) Nội dung báo cáo.

Thực hiện theo quy định tại điều 170 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ .

b) Thời gian báo cáo:

- Các ngành, UBND các xã gửi báo cáo về UBND huyện (qua Phòng Tư pháp) trước ngày **05/01/2021**.

c) Công bố kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

Thực hiện theo quy định tại điều 157, 167 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ .

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL thuộc cấp nào do ngân sách Nhà nước cấp đó bảo đảm và được tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm của đơn vị.

2. Việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định tại Quyết định số 03/2013/QĐ-UBND ngày 21/3/2013 của UBND tỉnh về việc quy định mức chi và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh thuận.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND xã kịp thời phản ánh về Phòng Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND huyện xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TT. H.ủy, HĐND huyện;
- Ban pháp chế HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban thuộc UBND huyện;
- UBND 09 xã;
- Lưu: VP.UB.



Hồ Xuân Ninh